

MỘT PHẦN TRONG “PHẬT NÓI KIM CƯƠNG TRƯỜNG TRANG  
NGHIÊM BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA GIÁO”

(Đây là phần lưu truyền Hành riêng ở trong Đại Bộ)

Hán dịch: Tây Thiên dịch kinh Tam Tạng Triều Phụng đại phu- Thích Quang Lộc Khanh- Truyền Pháp Đại Sư (kẻ bày tôi là) THI HỘ (Dāna-pāla) phụng chiếu dịch.

Phục hồi Phan Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ, tất cả Như Lai ở mười phương lại vân tập lần nữa để khuyến thỉnh **Đức Thế Tôn Kim Cương Du Già Đại Bí Mật Chủ Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai** (Bhagavān vajra-yoga-mahā-guhyādhīpati-mahā-vairocana-tathāgata). Nguyên xin nói về Pháp Môn **Căn Bản Vô Tính Bát Nhã Ba La Mật Đa**.

Khi ấy, Đức Thế Tôn Kim Cương Du Già Đại Bí Mật Chủ Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai nghe các Như Lai khuyến thỉnh xong, liền nhập vào **Tam Ma Địa Nhất Thiết Phật Cảnh Giới Đại Trí Kim Cương** (Sarva-buddha-*viśaya*-mahā-jñāna-vajra)

Từ Tam Ma Địa ấy xuất ra rồi, trong khoảng sát na liền an trú trong **Kim Cương Chân Thật Trí Tuệ Tính** (Vajra-tattva-jñāna-prajñā-tvaṃ) của tất cả Như Lai và **Diệu Cát Tường Bồ Tát** (Mañjuśrī-bodhisattva). Ở trong **Tính** (Tvaṃ) đấy, lại nhập vào **Tam Ma Địa Nhất Thiết Như Lai Tâm Quang Minh Diệu Kiên Cố Tính Trí Tuệ** (Sarva-tathāgata-hṛdaya-prabha-sudṛḍha-tvaṃ-jñāna-prajñā-samādhi). Ở trong Tam Ma Địa ấy, từ **Tâm của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgata-hṛdaya) hiện ra **cảnh giới của tất cả Phật** (Sarva-buddha-*viśaya*) là **Pháp Giới Quang Minh Biến Chiếu** (Vairocana-dharma-dhātu) rộng khắp tất cả, thấy đều chiếu diệu cùng tận giới Hữu Tình khiến cho tất cả hữu tình được **Trí Tuệ Thanh Tịnh** (Jñāna-prajñā-suddha). Từ **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) của tất cả hữu tình sinh ra Pháp **Kính Ái** (Vaśikaraṇa), **Câu Triệu** (Ākarṣaṇa), **Quán Đỉnh** (Abhiṣeka). Như khéo thực hành, như lý an trú thì viên mãn việc đã làm trong **Tam Ma Địa Kim Cương Tát Đỏa** (Vajra-sattva samādhi)

Lại từ Đại Sĩ bí mật: **Bảo** (Ratna), **Quang** (Prabha), **Tràng** (Ketu), **Tiểu** (Hāsa) sinh ra **Tính Đại Tụ Tại tối thượng** (Maheśvara-uttamatā), an trú trong **Tính Giác Ngộ** (Buddha-tvaṃ) của Tam Ma Địa Kim Cương Tát Đỏa

Lại từ Đại Sĩ bí mật: **Pháp** (Dharma), **Lợi** (Tikṣṇa), **Nhân** (Hetu), **Ngữ** (Bhāṣa) sinh ra **Tính Thanh Tĩnh** (Śuddha-tvaṃ) đã được tạo ra trong **Tâm Kiên Cố** (Dṛḍha-citta) an trú nơi **Tạng Pháp Tính thanh tịnh tối thượng** (Dharmatā-suddha-uttama-garbha) thuộc **Tụ Tính** (Tvaṃ) của **Tam Ma Địa Liên Hoa Tát Đỏa** (Padma-sattva samādhi)

Từ đấy tạo lập **mọi loại sự nghiệp** (Vividha-karma) tăng thượng. Dùng Pháp **Hộ Niệm** để thành thực hữu tình. Từ **Thân, Ngữ, Tâm của tất cả Như Lai** (Sarva-tathāgata-kāya-vāk-citta) cho đến tận **giới Hữu Tình** (Sattva-dhātu) đều khiến cho khắp cả được thành thực.

Như Lý an trú xong, rồi quay trở lại trái tim của Đức Thế Tôn Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai, tùy nhập vào trong **Tính Trí Tuệ** (Jñāna-prajñā-tvaṃ) của tất cả Như Lai mà trụ..

Bấy giờ Đức Thế Tôn Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai nói **Già Đà** (Gāthā) là:

“Lớn thay! **Chính Tuệ**, nhân **Vô Lậu**.

Nơi sinh ra tất cả Như Lai.

**Chính Tuệ** không dơ khó luận bàn.  
Tụ Tính chúng sinh đến từ đây.  
Lớn thay! Các pháp khó luận bàn  
Tất cả việc Phật đều thanh tịnh  
Nếu lúc phân biệt **Tính, Vô Tính**  
Tâm đây liền chuyển ở hai nơi”.

— Lúc đó, **Diệu Cát Tường Bồ Tát Ma Ha Tát** (Mañjuśrī-bodhisattva-mahāsattva). liền ở trong Hội hiện **sức thần thông** (Abhijñā-bala) từ **trái tim của Đức Như Lai** (Tahāgata-hṛdaya) hóa ra **16 thân Đại Bồ Tát** vây quanh Đức Thế Tôn Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai. Ở hai bên trái phải của tất cả Như Lai hiện ra ánh hào quang của **Đại Nhật Man Noa La** (Vairocana-maṇḍala). Ở trong ánh hào quang ấy lại hiện ra **Diệu Nguyệt Man Noa La** (Su-candra-maṇḍala) và Diệu Cát Tường Bồ Tát ngồi ở bên trong đó nói lời như vậy: “*Cầu xin Đức Thế Tôn Kim Cương Du Già Đại Bí Mật Chủ Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai tuyên nói về các câu Chính Pháp của Kim Cương Trường Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo*”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai khen ngợi Diệu Cát Tường Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay Diệu Cát Tường! Ông hay hỏi Phật về nghĩa chính như vậy. Ông hãy lắng nghe và tác ý cho khéo. Nay Ta sẽ tuyên nói”

Khi ấy, Đức Thế Tôn Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai an trú trong **Tính tự tại** (Īśvara-tvaṃ) của tất cả Như Lai liền nói **câu cú Đại Minh** (Mahā-vidyā-pāda) của các Pháp trong **Kim Cương Trường Bát Nhã Ba La Mật Đa** (Vajra-maṇḍa-prajñā-pāramitā) là nhóm **Tứ Niệm Xứ** (Catuḥ-smṛtyupasthāna)

— **Bốn Niệm Xứ** là: Ở trong **Thân** (Kāya), bên trong thân và bên ngoài thân, tùy theo Quán Hạnh mà chính niệm chính tri.

Ở trong **Thọ** (Vedanā), bên trong cảm giác và bên ngoài cảm giác, tùy theo Quán Hạnh mà chính niệm chính tri.

Ở trong **Tâm** (Citta), bên trong Tâm và bên ngoài Tâm, tùy theo Quán Hạnh mà chính niệm chính tri.

Ở trong **Pháp** (Dharma), bên trong Pháp và bên ngoài Pháp, tùy theo quán Hạnh mà chính niệm chính tri.

Thân, Thọ, Tâm, Pháp như vậy là **Tứ Niệm Xứ Quán**. Nếu Chính niệm chính tri thì tất cả Thanh tịnh, trú ở Hạnh không có dính mắc cho nên dù ở trong Thế Gian đều không có sở hữu mà Thân, Ngữ, Tâm thường trú nơi Pháp Môn Bình Đẳng của Bát Nhã Ba La Mật Đa. Đây gọi là **Tứ Niệm Xứ Bình Đẳng Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, cương- Án tạt đỏa lý sa- mật-ly đát-du ba tặc tha na nãg**”

唵 鞞 嚩 囉 嚩 囉 嚩 囉 嚩 囉 嚩 囉 嚩 囉 嚩 囉 嚩 囉 嚩 囉

OM KĀM \_ OM CATVĀRI SMṚTYUPASTHĀNA NĀ HŪM

— Lại đến **bốn Chính Đoạn** (Samyak-prahānāni) là: lúc chưa sinh các Pháp **Bất Thiện** (Akuśala) thì phát khởi tinh tiến, khiến cho nó chẳng sinh mà nhiếp Tâm chính niệm .

Đã sinh các Pháp Bất Thiện thì phát khởi tinh tiến, khiến cho nó bị cắt đứt mà nhiếp Tâm chính niệm .

Chưa sinh các pháp Thiện thì phát khởi tinh tiến, khiến cho nó sinh trưởng mà nhiếp Tâm chính niệm.

Đã sinh các pháp Thiện thì phát khởi tinh tiến, khiến cho nó tăng trưởng bền chắc mà nhiếp Tâm chính niệm .

Bốn Chính Đoạn như vậy tức là Chẳng Đoạn mà Đoạn của tất cả Pháp. Đây là hiểu biết rõ ráo **Đệ Nhất Nghĩa Đế**. Đây gọi là **Chính Đoạn Quảng Đại Môn Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, tam miệu ngật-bát-la hạ noa - Tát lý-phộc đát tha nga đa tam ma đa địa sát xá-dã - Ác - La - Hồng**”

ॐ सम्यक्सम्यक्सम्यक्ससर्वतत्त्वगता समता

OM SAMYAK-PRAHĀNĀNI SARVA-TATHĀGATA SAMATĀ  
ADHIṢṬANĀYA AḤ RAḤ HŪM

Lại đến **bốn Thần Túc** (Catvāra-rddhi-pāda) là: **Dục Tam Ma Địa Đoạn Hạnh Cụ Túc Thần Túc** (Chanda-samādhi-prahāṇa-saṃskāra-samannāgata-rddhi-pāda), **Tinh Tiến Tam Ma Địa Đoạn Hạnh Cụ Túc Thần Túc** (Vīrya-samādhi-prahāṇa-saṃskāra-samannāgata-rddhi-pāda), **Tâm Tam Ma Địa Đoạn Hạnh Cụ Túc Thần Túc** (Citta-samādhi-prahāṇa-saṃskāra-samannāgata-rddhi-pāda), **Tuệ (?Quán) Tam Ma Địa Đoạn Hạnh Cụ Túc Thần Túc** (Vīmāṃsā-samādhi-prahāṇa-saṃskāra-samannāgata-rddhi-pāda)

Bốn Thần Túc như vậy từ tướng **như huyễn** của tất cả Pháp mà sinh ra. Đây tức là chuyển tất cả bánh xe Pháp, là Thể Môn **Đệ Nhất Nghĩa Đế** (Paramārtha) của Bát Nhã Ba La Mật Đa. Đây gọi là **Thần Túc Bát Nhã Ba La Mật Đa Bình Đẳng Trí Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là:

“**Án, lý đề bá na, bá la di đế , la phộc dã la Hồng Hồng**”

ॐ र्देबा ना, बा ला दि दे, ला फुक दा ला हों हों

OM RDDHI-PĀDA PĀRAMITE LAVA-PĀRA HŪM HŪM

Lại đến **Năm Căn** (Pañcedriyāni) là: **Tín Căn** (Śraddhendriya), **Tinh Tiến Căn** (Vīryendriya), **Niệm Căn** (Smṛtīndriya), **Định Căn** (Samādhīndriya), **Tuệ Căn** (Prajñēndriya)

Năm Căn như vậy đều không có lý luận mà chuyển **Tính Bình Đẳng** (Samatā) của **tất cả Pháp** (Sarva-dharma). Đây gọi là **Căn Bình Đẳng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo** .

Đại Minh là :

“**Án, ần nại-lý dạ phộc mạo đát bát-la nghe, nhất thí nhạ na ma tra, ba nga dã - A - Án**”

ॐ इन्द्रिया वा बुद्धा प्राज्ञे एहि ज्ञाना मता भग्या

OM INDRIYA AVA-BUDDHA-PRAJÑE EHI JÑĀNA-MĀTA BHĀGYA  
AḤ OM

Lại đến **năm Lực** (Pañca-balāni) là: **Tín Lực** (Śraddhā-bala), **Tinh Tiến Lực** (Vīrya-bala), **Niệm Lực** (Smṛti-bala), **Định Lực** (Samādhi-bala), **Tuệ Lực** (Prajñā-bala)

Năm Lực như vậy tức là Hạnh Bình Đẳng của tất cả Pháp. Ở tất cả Lực đều xa lìa lý luận, xưa nay thanh tịnh. Đây gọi là **Lực Tăng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, tát lý-phộc đát tha nga đa mật la A - Hồng Hồng - Phộc**”

ॐ स र्व त थ ग त ा ब ल ा अ ह ह उ म ह उ म व ा ह

OM\_ SARVA TATHĀGATA-BALA ĀH HŪM HŪM VAH

Lại đến bảy Giác Chi (Sapta-bodhyaṅgāni) là: **Niệm Giác Chi** (Smṛti-bodhyaṅgāni), **Trạch Pháp Giác Chi** (Dharma-pravicaya-bodhyaṅgāni), **Tinh Tiến Giác Chi** (Vīrya-bodhyaṅgāni), **Hỷ Giác Chi** (Prīti-bodhyaṅgāni), **Khinh An Giác Chi** (Prasrabdhi-bodhyaṅgāni), **Định Giác Chi** (Samādhi-bodhyaṅgāni), **Xả Giác Chi** (Upekṣā-bodhyaṅgāni)

Bảy Pháp như vậy trụ nơi Tính Bình Đẳng. Đây gọi là **Bình Đẳng Xuất Sinh Tướng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, tát bát-đa mạo đình nga tam ma đa, tô bát-la để sắt-sĩ để – Đột-lung – Noan**”

ॐ स प ष ड ग म म त म म त म प ष ड ग म त

OM\_ SAPTA-BODHYAṅGA SAMATĀ SUPRATIṢṬITE DHRŪM VAM

Lại đến tám Chính Đạo (Aṣṭaṅgika-mārga) là: **Chính Kiến** (Samyak-dṛṣṭi), **Chính Tư Duy** (Samyak-saṃkalpa), **Chính Ngữ** (Samyak-vāc), **Chính Nghiệp** (samyak-karmānta), **Chính Mệnh** (Samyak-ājīva), **Chính Cần** (Samyak-vyāyāma), **Chính Niệm** (Samyak-smṛti), **Chính Trì** (?Samyak-samādhi: Chính Định).

Tám Pháp như vậy từ **Tâm Đại Bồ Đề** (Mahā-bodhi-citta) mà sinh ra, **Chính Đạo** (Samyak-mārga) không cùng tận mà khéo hiểu biết rốt ráo **Nhất Thiết Trí Trí** (Sdarva-jñā-jñāna). Đây gọi là **Bát Chính Đạo Bình Đẳng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**

Đại Minh là :

“**Án, A lý-dã sát-đạm ngã ma lý-nga ma trú**”

ॐ अ र्य ष ड ग म र्ग म त

OM\_ ĀRYA-AṢṬAṅGIKA MĀRGA MAT

Lại đến ba Tam Ma Địa (Trīṇi-samādhi) là: **Không** (Śūnyatā), **Vô Tướng** (Animitta), **Vô Nguyện** (Apraṇihita)

Thế nào là **Không Tam Ma Địa**? Ấy là như **Không Tướng** (tướng trống rỗng), **Vô Sở Hữu Tướng** (Tướng không có sở hữu), **Vô Tự Tính Tướng** (Tướng không có tự tính) và tất cả Pháp đều đồng một Tướng, là Tướng không có sinh. Đây gọi là **Không Tam Ma Địa** (Śūnyatā-samādhi)

Thế nào là **Vô Tướng Tam Ma Địa**? Ấy là như ở tất cả Pháp: không có tướng tạo tác, không có hy vọng, không có sai khác; Tướng trụ nơi vắng lặng, Tướng xa lìa; Tâm ngừng ở một cảnh . Đây gọi là **Vô Vi Vô Tướng Tam Ma Địa** (Asaṃskṛtānimitta-samādhi)

Thế nào gọi là **Vô Nguyện Tam Ma Địa**? Ấy là như Tướng Khổ, Vô Thường ... ở tất cả Pháp: không có Tính hiểu rõ, không có khởi tác. Hoặc biết như vậy, hoặc khác

với cái biết như vậy, không có cầu, không có hành, không có hy vọng. Đây gọi là **Vô Nguyện Tam Ma Địa** (Apraṇihita-samādhi)

Ba Tam Ma Địa như vậy cho đến tất cả **Tĩnh**, tất cả Môn **Tam Ma Địa**, tùy nhập vào Môn **Bát Nhã Ba La Mật Đa**.

Đại Minh là :

“**Án, khiết tam ma, tát lý-phộc đạt lý-ma - Kháng**”

ॐ ऋ क्ख सार्वधर्मधम्मं क्खं

OM\_KHA SAMĀDHI SARVA-DHARMA KHAM

Lại đến **Tám Giải Thoát** (Aṣṭau-vimokṣāh) là:

**Nội Hữu Sắc Quán Chư Sắc Giải Thoát.**

**Nội Vô Sắc Tướng Quán Ngoại Sắc Giải Thoát**

**Tĩnh Giải Thoát** .....

Lại vượt qua các Sắc Tướng chẳng khởi tướng ngăn ngại, chẳng tác Ngã Tướng, duyên vào cái Không Vô Biên mà tác Quán Hạnh tức là **Không Vô Biên Xứ Giải Thoát** (Ākāśānantya-yatana-vimokṣa)

Lại vượt qua Không Vô Biên Xứ, duyên vào cái Thức Vô Biên mà tác Quán Hạnh tức là **Thức Vô Biên Xứ Giải Thoát** (Viññānantya-yatana-vimokṣa)

Lại vượt qua Thức Vô Biên Xứ, duyên vào nơi không có sở hữu mà tác Quán Hạnh tức là **Vô Sở Hữu Xứ Giải Thoát** (Akiñcanya-yatana-vimokṣa)

Lại vượt qua Thức Vô Sở Hữu Xứ, duyên vào nơi “Chẳng phải tướng, chẳng phải phi tướng” mà tác Quán Hạnh tức là **Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ Giải Thoát** (Naivaśañjñāna-sañjñā-yatana-vimokṣa)

Lại vượt qua Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ, mà chính Quán Hạnh nơi **Tướng Thọ Diệt Tam Ma Bát Để** (Nirodha-samāpatti) tức là **Tướng Thọ Diệt Giải Thoát** (Nirodha-vimokṣa)

Tám Pháp như vậy tức là tất cả Pháp lia tướng lý luận, chẳng dơ chẳng sạch, chẳng định chẳng loạn, chẳng phải **Tam Ma Bát Để** (Samāpatti), chẳng phải **Phi Tam Ma Bát Để** (Nā-samāpatti). Đây gọi là **Ly Xứ Phi Xứ Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, tam mãn đa bạt nại-ly, tát lý-phộc bà phộc, vĩ thú đề - Đường - Thang - Kháng**”

ॐ समन्तभद्रं सर्वभूतहितं रचयिष्ये

OM\_SAMANTA-BHADRE SARVA-BHĀVA VIŚUDDHE DHAM SAM KHAM

Lại đến **chín Thứ Đệ Định** là:

Xa lia ham muốn, các điều ác, pháp bất thiện. Có **Tâm** (Vitarka), có **Tứ** (Vicāra), xa lia sinh Thiện Lạc là **Sơ thiền định** (Prathama-dhyāna)

Tâm, Tứ ấy ngưng bật, Nội Tâm thanh tĩnh, trụ ở một Cảnh Tĩnh, không có Tâm, không có Tứ, an định sinh ra **Thiện Lạc** là **Nhị Thiền Định** (Dvītiya-dhyāna)

Xa lia dính mắc nơi Hỷ, trụ vào Hạnh Xả Niệm mà thân được Diệu Lạc. Xa lia **Hỷ** (Pīṭi) được **Diệu Lạc** (Sukha) là **Tam Thiền Định** (Tṛtīya-dhyāna)

Hoặc Khổ hoặc Lạc, hai pháp đều cắt đứt. Như lúc trước đã khởi ý vui thích, ý buồn phiền mà đều ngưng bật được. Không có Khổ, không có Lạc, **xả niệm** (Upekṣa-smṛti), **Thanh Tĩnh** (Śuddha) là **Tứ Thiền Định**.

Vượt qua các Sắc Tướng, chẳng khởi tướng ngăn ngại - Nơi mọi loại Tướng mà chẳng tác ý. Duyên vào cái Không Vô Biên mà tác Quán Hạnh, tức là **Không Vô Biên Xứ Định** (Ākāśanantyāyatana)

Vượt qua Không Vô Biên Xứ, duyên vào cái Thức Vô Biên mà tác Quán Hạnh, tức là **Thức Vô Biên Xứ Định** (Vijñānantyāyatana)

Vượt qua Thức Vô Biên Xứ, duyên vào nơi không có sở hữu mà tác Quán Hạnh, tức là **Vô Sở Hữu Xứ Định** (Ākimcanyāyatana)

Vượt qua Vô Sở Hữu Xứ, duyên vào nơi “chẳng phải tướng, chẳng phải phi tướng” mà tác quán Hạnh, tức là **Phi tướng phi phi tướng xứ định** (Naivasamjñāna-asamjñāyatana)

Cuối cùng là **Tướng Thọ Diệt Định** (Nirodha-samāpatti)

Chín pháp như trên, hoặc có Tính hoặc không có Tính thấy đều xa lìa phân biệt tức là tất cả Pháp không có hai, hiểu biết rốt ráo Tính Bình Đẳng. Đây gọi là **Nhất Thiết Giải Thoát Bình Đẳng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, A nan da, vĩ mộ xoa, mục kha\_ Thung**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ ANANTA VIMOKṢA MUKHA ŚUM

\_ Lại đến Sáu Niệm (Saḍ-anusmṛtaya) là: **Niệm Phật** (Buddhānusmṛti), **Niệm Pháp** (Dharmānusmṛti), **Niệm Tăng** (Saṃghānusmṛti), **Niệm Xả** (Tyāgānusmṛti), **Niệm Giới** (Śīlānusmṛti), **Niệm Thiên** (Devānusmṛti).

Sáu Pháp như vậy và tất cả Pháp đồng một Niệm tức là **Thắng Nghĩa Không** - Tất cả Pháp đồng một Tướng tức là **Vô Tướng**, Tướng đó cũng lìa. Đây gọi là **Bình Đẳng Môn Tam Ma Địa Danh Xưng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo** .

Đại Minh là:

“**Án, tát lý-phộc nậu sa-mật-lý đễ, phộc-lãng - Đường - Tang - Bát na nĩ thủy - Hồng Hồng Hồng -**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ SARVA-ANUSMṚTI VARAṂ DHAM\_ KHAM\_ PANNA-DIŚI HŪM  
HŪM HŪM

\_ Lại đến **mười Phần Vị** của Bồ Tát là: Phát Tâm Phần Vị, Đồng Chân Phần Vị, Sơ Tập Nghiệp Phần Vị, Tu Hành Phần Vị, Sinh Quý Phần Vị, Tương Ứng Cụ Túc Phần Vị, Chính Tâm Phần Vị, Bất Thoái Chuyển Phần Vị, Đắc Quán Đỉnh Phần Vị, Nhất Sinh Bồ Xứ Phần Vị

Phần Vị của Bồ Tát như vậy tức chẳng phải Phần Vị, lìa các Phần Vị vào Đệ Nhất Nghĩa, an trú nơi Tính của một Phần Vị. Một Phần Vị tức là không có Phần Vị. Đây gọi là **Vô Phần Vị Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, tát lý-phộc mê phộc sa-tha na, vĩ nga đế Hồng**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM\_ SARVA VYAVA-STHĀNA VIGATE HŪM

– Lại đến **mười Tụ Tại** của Bồ Tát là: Thọ Mệnh Tụ Tại, Nghiệp Tụ Tại, Tư Cụ Tụ Tại, Tín Giải Tụ Tại, Nguyện Tụ Tại, Thần Thông Tụ Tại, Xuất Sinh Tụ Tại, Lực Tụ Tại, Pháp Tụ Tại, Tâm Tụ Tại.

Mười Tụ Tại như vậy tức chẳng phải Tụ Tại, vì Tụ Tính xa lìa cho nên liền được vắng lặng tối thượng trong tất cả Tụ Tại, tất cả Pháp khéo trụ nơi Tính Thanh Tịnh. Đây gọi là **Nhất Thiết Tụ Tại Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh Là :

“**Án, tát lý-phộc phộc thủy đế - Đát Lãm- Đột Lung - Hồng**”

ॐ स र्व व शि त्त व षं ह र्म ष

OM\_ SARVA VAŚITE TRĀM TRŪM HŪM

– Lại đến **mười Ba La Mật Đa** (Daśa-pāramitā) là: **Bồ Thí Ba La Mật Đa** (Dāna-pāramitā), **Trì Giới Ba La Mật Đa** (Śīla-pāramitā), **Nhẫn Nhục Ba La Mật Đa** (Kṣānti-pāramitā), **Tinh Tiến Ba La Mật Đa** (Vīrya-pāramitā), **Thiền Định Ba La Mật Đa** (Dhyāna-pāramitā), **Tuệ Ba La Mật Đa** (Prajñā-pāramitā), **Phương Tiện Ba La Mật Đa** (Upāya-pāramitā), **Nguyện Ba La Mật Đa** (Praṇidhāna-pāramitā), **Lực Ba La Mật Đa** (Bala-pāramitā), **Trí Ba La Mật Đa** (Jñāna-pāramitā)

Mười Ba La Mật Đa như vậy nhiếp tất cả Ba La Mật Đa. Đây tức là: Vô Đẳng Đẳng Ba La Mật Đa, Ly Hí Luận Ba La Mật Đa, Như Thật Nghĩa Ba La Mật Đa, Nhất Thiết Pháp Chân Thật Nghĩa Ba La Mật Đa, Kim Cương Ba La Mật Đa, Bảo Ba La Mật Đa, Pháp Ba La Mật Đa, Yết Ma Ba La Mật Đa, Nhất Thiết Pháp Bình Đẳng Ba La Mật Đa.

Pháp của nhóm như vậy mà đều an trú nơi Pháp Môn kiên cố tùy thuận tương ưng. Đây gọi là **Nhất Thiết Ba La Mật Đa Bình Đẳng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, tát lý-phộc bá la di đa lý-tha, ba lý bồ la ni - Án - Bát-Lãm- Hồng-Đương**”

ॐ स र्व प र म ह र्थ व र प र म ॐ षं ह ः

OM\_ SARVA PĀRAMITA ARTHA PARIPŪRAṆI\_ OM PRAM HŪM TAM

– Lại đến **mười Địa** (Daśa-bhūmi) là: **Hoan Hỷ Địa** (Pramuditā-bhūmi), **Ly Cấu Địa** (Vīmalā-bhūmi), **Phát Quang Địa** (Prabhākāri-bhūmi), **Điểm Tuệ Địa** (Arciṣmatī-bhūmi), **Nan Thắng Địa** (Sudurjayā-bhūmi), **Hiện Tiền Địa** (Abhimukhī-bhūmi), **Viễn Hành Địa** (Dūraṅgamā-bhūmi), **Bất Động Địa** (Acalā-bhūmi), **Thiện Tuệ Địa** (Sādhumatī-bhūmi), **Pháp Vân Địa** (Dharma-megha-bhūmi)

Mười Địa như vậy, tức là tất cả Địa mà đồng một nghĩa, ấy là **Trí Nghĩa** (jñānārtha). Tức Trí Nghĩa cũng không có sở hữu, không có tướng, không có văn tự, không có tiếng, không có tên, chẳng thể ghi riêng biệt, xưa nay thanh tịnh, hiển hiện ánh sáng vô cấu, trú nơi nghĩa chân thật. Đây gọi là **Địa Thanh Tĩnh Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là :

“**Án, bộ di, vĩ thuật đà nễ, tát lý-phộc lý-tha, ba lý bồ la ni - Noan - Bồng**”

ॐ षु व शि त्त व षं ह र्म ष व षं ह र्म ष

OM\_ BHŪMI VIŚODHANE SARVA-ARTHA PARIPŪRAṆI VAM BHUM

\_ Lại đến **bốn Phạm Hạnh** (Catvāri-brahma-caryā) là: **Từ** (Maitrya), **Bi** (Kāraṇa), **Hỷ** (Mudita), **Xả** (Upekṣa)

Bốn Pháp như vậy an trụ nơi Phạm Hạnh. Đây gọi là **Nhất Thiết Pháp Bình Đẳng Tính Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là:

“**Án, một-la hạ-ma vĩ hạ la, a địa sắt-xá na - Cương - Hàm- Nột-Lung Xoa - Hồng - Noa-Lung**”

ॐ ब्रह्मविहाराधिष्ठानकाममद्रुक्षाह्रुम

OM\_ BRAHMA-VIHĀRA ADHIṢṬĀNA KAṂ MAṂ DRUKṢA HŪM TRŪM

\_ Lại đến **mười Lực** (Daśa-bala) là: Xứ Phi Xứ Trí Lực, Nghiệp Báo Trí lực, Chung Chung Giới Trí Lực, Liễu Biệt Tự Tha Căn Trí Lực, Chung Chung Tín Giải Trí Lực, Khổ Diệt Đạo Trí Lực, Nhiễm Tịnh Trí Lực, Túc Trụ Tùy Niệm Trí Lực, Ngũ Thần Thông Trí Lực, Lậu Tận Trí Lực.

Mười Lực như vậy tức là Tính khéo sinh ra sự bình đẳng của tất cả Như Lai. Đây gọi là **Thập Lực Bình Đẳng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là:

“**Án, nại xá mạt la, ma đế\_ Sảng**”

ॐ नैखलामते सं

OM\_ DAŚA-BALA MATI THAM

\_ Lại đến **bốn Vô Sở Úy** (Catvāri-vaiśāradīyāni) là Đức Như Lai Ứng Cúng Chính Đẳng Giác biết rõ Pháp Như Thị mà thành Chính Đẳng Giác đầy đủ Nhất Thiết Trí. Ở trong Đại Chúng của nhóm Trời, Người, Ma, Phạm, Sa Môn, Bà La Môn ... thuộc Thế Gian được sự không sợ hãi. Bình Đẳng quán sát được Hạnh đại an lạc, được hạnh dũng mãnh chuyển bánh xe Chính Pháp, chẳng chuyển Pháp của tất cả Thế Gian.

Lại nữa, Đức Như Lai biết rõ Pháp Như Thị, cắt đứt hết các Lậu mà được sự không sợ hãi.

Lại nữa, Đức Như Lai nói các Pháp Nhiễm làm chướng ngại Thánh Đạo, do nơi nói Bình Đẳng mà được sự không sợ hãi.

Lại nữa, Đức Như Lai tác Thuyết Như Thị là tu các **Chính Hạnh** hay dứt hết các Khổ, do nơi nói Bình Đẳng mà được sự không sợ hãi.

Bốn Pháp như vậy đều nói **Như Thật** là nghĩa **Chính trong Chính**, tức là không sợ hãi. Bình Đẳng trụ nơi Tướng **Như Huyền** của tất cả Pháp, xa lìa Tính Ngã và Ngã Sở. Đây gọi là **Vô Sở Úy Bình Đẳng Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là:

“**Án,phệ xá la ninh, tam ma đa, bát-la bát-đa - A À - Âm - Ác**”

ॐ वैशारदीयनि समता प्राप्ता अ आ अह

OM\_ VAIŚĀRADYĀNI SAMATĀ PRĀPTA\_ A Ā AM AH

\_ Lại đến **bốn Vô Ngại Giải** (Catvāri-pratisamvidah) là: **Từ Vô Ngại Giải** (Nirukti-pratisamvid), **Pháp Vô Ngại Giải** (Dharma-pratisamvid), **Nghĩa Vô Ngại Giải** (Artha-pratisamvid), **Nhạo Thuyết Vô Ngại Giải** (Pratibhāna-pratisamvid)

Bốn Pháp như vậy trú nơi Tính Bình Đẳng. Đây gọi là **Nhất Thiết Pháp Như Huyền Tướng Vô Ngại Giải Bát Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.



Đại Minh là:  
“**Án, bát-la đề tam vĩ na - Toa - Hồng**”  
ॐ षडभिरुक्ते सूक्ते  
OM \_ PRATISAMVID SVA-HŪM

\_\_ Lại đến **Mười Tám Pháp Bất Cộng** (Aṣṭa-daśa-Āveṇika-buddha-dharma) là:  
Nhu Lai Thân Vô Thất, Ngũ Vô Thất, Ý Vô Thất, Vô Bất Định Tâm, Vô Dị tướng, Vô  
Bất Trạch Xả, Dục Vô Giảm, Tinh Tiến Vô Giảm, Niệm Vô Giảm, Tuệ Vô Giảm, Giải  
Thoát Vô Giảm, Giải Thoát Tri Kiến Vô Giảm, Quá Khứ Vô Ngại Vô Trước Nguyên  
Tri Kiến Chuyên, Vị Lai Vô Ngại Vô Trước Nguyên Tri Kiến Chuyên, Hiện Tại Vô  
Ngại Vô Trước nguyên Tri Kiến Chuyên, Thân Nghiệp Tùy Trí Tuệ Hành, Ngũ Nghiệp  
Tùy Trí Tuệ Hành, Ý Nghiệp Tùy Trí Tuệ hành .

Mười tám Pháp như vậy. Đức Như Lai ở tất cả Thời, tất cả Xứ, tất cả Bình Đẳng  
mà khéo an trụ tức tùy nhập vào Tính Không của tất cả Pháp là Đại Tuệ Thanh Tĩnh.  
Đây gọi là **Bất Cộng Pháp Bình Đẳng Bất Nhã Ba La Mật Đa Giáo**.

Đại Minh là:  
“**Án, A vĩ ni ca, một đà đạt lý-ma tam ma đế - A Vĩ La Hồng – Kháng**”  
ॐ षडभिरुक्ते सूक्ते  
OM \_ ĀVEṆIKA-BUDDHA-DHARMA SAMATE \_ AḤ VĪRA HŪM KHAM

\_\_ Bảy giờ, tất cả Như Lai ở mười phương nghe Đức Thế Tôn Đại Tỳ Lô Giá Na  
Nhu Lai tuyên nói **các Cú Pháp bí mật** (Sarva-guhya-pāda) xong, đều cùng nhau khen  
ngợi rồi nói **Già Đà** (Gāthā) là

“Lành thay! Tâm Bồ Đề Vô Thượng.  
Thắng Tụ Tại của các Như Lai  
Lành Thay! Pháp Tối Thượng của Phật  
Tức là tên gọi Tam Ma Địa.  
Lành thay! Trí Kim Cương rộng lớn  
Khéo trụ Tâm Kim Cương bền chắc  
Lành thay! Các pháp, vô lượng Môn  
Khéo trụ Nghĩa Thanh Tĩnh bậc nhất  
Khéo nói câu bí mật như vậy  
Tất cả Như Lai từ đây sinh”

\_\_ Khi ấy, Đức Thế Tôn Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai vui vẻ quy mệnh với tất cả  
Nhu Lai, cũng dùng Già Đà mà khen ngợi là:

“Quy mệnh đỉnh lễ các Như Lai  
**Tự tha Thanh Tĩnh Đại Pháp Thân**  
Trước, Ta là quy mệnh Lời bí mật  
**Đại Lực Kim Cương Kiên Cố Trí**  
Các Pháp rốt ráo, Thề vắng lặng  
**An Trụ Kim Cương Pháp Tính Môn.**  
Đã được Câu Đại Thừa viên mãn  
**Quy Mệnh Đại Bi Đại Tụ Tại**  
Xưa nay Thanh Tĩnh, Đại Vô Úy.  
Tối Thượng Tối Thắng Tối Đệ nhất.  
Tín lễ tất cả Thiện Thệ Tôn.

Văn Tụ của Chính Pháp Tối Thượng.  
Làm nơi tuyên nói Môn Chính Pháp.  
Cúng dường rộng khắp tất cả Phật”.

**MỘT PHẦN TRONG “PHẬT NÓI KIM CƯƠNG TRƯỜNG TRANG  
NGHIÊM BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA GIÁO”**  
\_Hết\_

Hiệu chỉnh xong vào ngày 21/05/2016